

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST

Ngày: 10-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Ông Thái Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn A (Ba Đực), sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị Linh P, sinh năm 1957; có vợ tên: Nguyễn Thị Hồng K, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, đã bị xử lý hình sự: Bản án số: 13/2008/HSPT ngày 15/01/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133, điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 69, Điều 74, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” (đã xóa án tích), Bản

án số: 30/2015/HSST ngày 07/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 17/5/2020 cho đến nay, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 14/5/2020, tại ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Công An huyện C bắt quả tang Trần Văn A đang bán trái phép 01 bạch ma túy cho Lê Công T với số tiền 200.000 đồng. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại hiện trường 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng, thu bên trong túi quần phía trước bên trái của Trần Văn A 01 bạch nylon màu trắng, có 01 đầu kéo xếp, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng; tiền Việt Nam 1.108.000 đồng cùng nhiều tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng trưa ngày 11/5/2020, Trần Văn A đến khu vực ngã 3 Vịnh thuộc xã An Cơ, huyện C, tỉnh Tây Ninh mua của người đàn ông tên D (không rõ tên và địa chỉ cụ thể) 01 bạch ma túy với số tiền 700.000 đồng, sau đó mang về chia nhỏ bán lại cho người nghiện. Khoảng 14 giờ ngày 14/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lương Công T gọi điện thoại cho A hỏi mua 01 bạch ma túy với số tiền 200.000 đồng thì A đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà của A. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi A đang giao ma túy cho T thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được ngoài lần bị bắt quả tang, A còn nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 13/5/2020, bán cho Lê Trọng N 01 bạch ma túy với số tiền 150.000 đồng; khoảng 16 giờ ngày 13/5/2020, bán cho Đặng Thị Tuyết M, 01 bạch ma túy với số tiền 500.000 đồng.

Cả 02 lần giao nhận ma túy đều thực hiện tại khu vực bìa rừng thuộc ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn A đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số: 663 ngày 16/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng thu giữ tại thời điểm bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0343 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng thu giữ bên trong túi quần phía trước bên trái của Trần Văn A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2111 gam.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSND-CT ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A mức án từ 07 năm đến 08 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công An huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 14/5/2020, tại ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn A có hành vi bán trái phép 01

bịch ma túy cho Lê Công T với số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo A còn nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 13/5/2020, bán cho Lê Trọng N 01 bịch ma túy với số tiền 150.000 đồng; khoảng 16 giờ ngày 13/5/2020, bán cho Đặng Thị Tuyết M 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng. Cả 02 lần giao nhận ma túy đều thực hiện tại khu vực bìa rừng thuộc ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Do đó, hành vi của bị cáo A đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy; đồng thời xâm phạm đến trật tự A toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy rất độc hại, cấm mua bán trái phép, nhưng vì mục đích lợi nhuận mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị Tòa án xử phạt về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản”, thể hiện nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự khai nhận lần phạm tội trước và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo A còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Điều 35; khoản 5

Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ 663/M2”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 808.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; còn lại 608.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu: HUAWEI, màu trắng, số Imei 1: 863608030639310, số Imei 2: 863608033639317, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với người tên D không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể là người bán ma túy cho bị cáo, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với anh Lương Công T, anh Lê Trọng N, chị Đặng Thị Tuyết M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công An huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

[7] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A (Ba Đực) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/5/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ 663/M2”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong chứa chất ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu: HUAWEI, màu trắng, số Imei 1: 863608030639310, số Imei 2: 863608033639317, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của bị cáo A 608.000 (sáu trăm lẻ tám nghìn) đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện C;
- Phòng PV 06;
- Công An huyện C;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
 (đã ký)

Nguyễn Thiên Di